TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH A** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày: 08 – 6 – 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Diệu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Thanh

Ông Cao Văn Chuộng

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu giang tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 04 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Đào Minh T - sinh năm 1986, tại Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp TPA, thị trấn C, huyện CTA, tỉnh H; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Khơ-me; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Minh H và bà Hồ Thị A; chưa có vợ, con; tiền án: Không, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2018 đến ngày 25/02/2018 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn Cảnh A – sinh năm 1987 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp K, xã Đ, huyện K, tỉnh S.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Nguyễn Thị Tuyết M – sinh năm 1970 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh H.

- *Người làm chứng:* Hồ Văn G – sinh năm 1977 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp LAA, thị trấn C, huyện C, tỉnh H.

Lý Thanh T – sinh năm 1995 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp L, thị trấn C, huyện C, tỉnh H.

Lý Thị Thu N– sinh năm 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh H.

Nguyễn Văn C – sinh năm 1960 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/7/2017, sau khi có uống rượu Đào Minh T đi cùng với Lý Quốc V (tên gọi khác là C) đến nhà của ông Nguyễn Văn C ở ấp T, thị trấn C, huyện C để uống bia. Đến nơi, tại tầng 1 nhà của ông C có tổ chức uống bia gồm có: Ông C, Lý Thanh T (T Tề Thiên), Hồ Văn G và Bùi Thị P. Lúc này do T đã say rượu nên lên võng nằm. Việt điều khiển xe đi rủ Nguyễn Văn Cảnh A đến cùng uống bia. Được một lúc thì T bất ngờ dùng chai bia đánh vào đầu T một cái gây thương tích nhẹ nhưng T không nói gì. Thấy vậy, Cảnh A nói với T là*: "Mày chứ gặp tao là tao đánh chết mẹ nó rồi"*. Nghe vậy, T đứng lên và đi xuống tầng trệt về nhà thì Cảnh A đi theo và kêu T đứng lại nhưng T vẫn đi về nên Cảnh A trở lại bàn và tiếp tục uống bia.

Thanh về nhà chị Lý Thị Thu N ở ấp T, thị trấn C, huyện C, tỉnh H. Đến 21 giờ cùng ngày, T nhìn thấy Cảnh A đang đứng trước khu vực nhà của V, cách nhà chị N khoảng 15m chếch về bên phải. Lúc này T nghĩ Cảnh A đi tìm mình để đánh nên chủ động đi tìm hung khí để đánh Cảnh A. T nhìn thấy 01 cây dao Thái Lan, dài khoảng 25 cm, cán nhựa màu xanh, lưỡi dao sắc bén một bề để trên bàn trước cửa nhà bà N. T cầm dao bằng tay phải đi thẳng đến chỗ Cảnh A đang đứng, T đứng lệch bên phải của Cảnh A, tay trái vịnh vai phải của Cảnh A, còn tay phải dùng dao đâm một nhát trúng vào hông phải của Cảnh A gây thương tích. Sau đó, T cầm dao bỏ đi ra khu vực cổng chào CT đón xe mô tô khách đi thành phố C làm thuê sinh sống.

Đối với Cảnh A khai nhận: Vào khoảng 21 giờ ngày 05/7/2017, sau khi nghỉ uống bia tại nhà ông C, Cảnh A nhờ ông G chở đến nhà V ở hẻm LT để nhờ V đưa về nhà. Ông G đậu xe ngoài đầu hẻm, Cảnh A đi vào trong hẻm kêu V, V say nên đã ngủ. Trong lúc Cảnh A quay ra thì bị bất ngờ bị T dùng dao đâm gây thương tích. Cảnh A tiếp tục đi ra đầu hẻm đến chỗ ông G nhờ đưa đi bệnh viện điều trị đến ngày 12/7/2017 thì xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 189/TTg ngày 16/10/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh H kết luận tỷ lệ thương tích gây tổn hại cho sức khỏe của Nguyễn Văn Cảnh A là 72%. Cơ chế hình thành vết thương do vật sắc nhọn gây nên.

Tại cáo trạng số 11/CT-VKS-HCTA ngày 26/4/2018 đã quyết định truy tố bị cáo Đào Minh T về tội Cô ý gây thương tích theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đào Minh T về tội danh và điều luật như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Minh T phạm tội Cố ý gây thương

tích. Đề nghị áp dụng: Khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung 2009; đề nghị xử phạt bị cáo Đào Minh T từ 07 năm đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

Bị cáo trình bày ý kiến tranh luận: Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt. Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo thống nhất với yêu cầu bồi thường cho bị hại theo quy định pháp luật.

Bị hại trình bày ý kiến tranh luận: Bị hại không tranh luận, yêu cầu Hội đồng xét xử xử lý bị cáo theo quy định pháp luật và buộc bị cáo bồi thường phần trách nhiệm dân sự theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Việc khởi tố, điều tra của Công an huyện C, tỉnh H; việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh H được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự 2003 và Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Xuất phát từ mâu thuẫn giữa bị cáo và Lý Thanh T vào khoảng 18 giờ ngày 05/7/2017, tại nhà ông Nguyễn Văn C, bị cáo đã dùng vỏ chai bia đập vào đầu của T và bỏ đi, nhưng bị hại đã dùng lời nói ngăn cản không cho bị cáo đi. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi bị cáo phát hiện bị hại đang đứng ở gần khu vực bị cáo cư trú, bị cáo nảy sinh ý định gây thương tích cho bị hại nên bị cáo đi tìm hung khí, bị cáo tìm được 01 con dao để trên bàn trước cửa nhà bà N, bị cáo lấy con dao tiến đến gần nơi bị hại đang đứng và đâm bị hại một cái rồi bỏ đi.

[3] Xét thấy, con dao bị cáo khai nhận dùng làm hung khí gây thương tích cho bị hại, cơ quan điều tra không thu hồi được. Theo lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa về đặc điểm con dao mà bị cáo dùng để gây thương tích cho bị hại có chiều dài khoảng 02 cm (bao gồm phần cán dao), cán bằng nhựa màu xanh, lưỡi dài, mũi nhọn, sắc một bề. Đới với đặc điểm vết thương trên người bị hại thể hiện tại Giấy chứng nhận thương tích và Kết luận giám định pháp y về thương tích có chiều dài 02 cm, bờ mép sắc gọn, cơ chế hình thành vết thương do vật sắc, nhọn gây nên. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho nhận dạng đặc điểm con dao gây thương tích bị cáo đã nhận dạng con dao Thái Lan dài khoảng 2.5 cm là hung khí gây thương tích. Đối chiếu lời khai của bị cáo tại phiên tòa với lời khai tại cơ quan điều tra và vết thương trên người bị hại về hung khí gây thương tích là không phù hợp nhau. Bởi lẽ, thương tích trên người bị hại có chiều dài 02 cm, nếu bị cáo sử dụng con dao có chiều dài 02 cm (bao gồm phần

cán dao) thì không thể gây nên thương tích có chiều dài 02 cm trên cơ thể bị hại. Đối chiếu thương tích của bị hại và lời khai bị cáo tại cơ quan điều tra là phù hợp nhau và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án chứng minh được hung khí gây ra thương tích trên người bị hại là loại dao Thái Lan mũi nhọn, sắc một bề, có chiều dài khoảng 2.5 cm gây nên.

[4] Về diễn biến quá trình thực hiện hành vi gây thương tích: Theo Biên bản lấy lời khai bị hại ngày 05/7/2017 (bút lục 19) bị hại xác định bị cáo đâm bị hại từ phía sau lưng. Lời khai bị cáo tại Biên bản lấy lời khai ngày 01/11/2017 (bút lục 31), bị cáo xác định bị cáo đâm bị hại theo hướng đối diện từ trước ra sau. Lời khai bị cáo và bị hại có nhiều mâu thuẫn, nhưng cơ quan điều tra chưa tiến hành đối chất, chưa tiến hành thực nghiệm điều tra để tái diễn lại hành vi gây thương tích cho bị hại để làm căn cứ giải quyết vụ án là có thiếu sót. Tuy nhiên, tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành đối chất lời khai bị cáo và bị hại, đồng thời cho bị cáo và bị hại mô tả cụ thể về tư thế thực hiện hành vi gây thương tích. Bị hại xác định: *"Khi bị hại đang đứng tìm nhà của V, do ánh sáng của bảng hiệu của Bia Sài Gòn chiếu sáng về phía bị hại đang đứng, ánh sáng mờ nên bị hại không nhìn thấy bị cáo, nhưng trước khi đâm hại, bị cáo có nói một câu "mày hồi chiều rượt tao nè" và dùng tay trái xô vai phải của bị hại, tay phải bị cáo cầm dao đâm trực diện vào hông phải của bị hại một cái gây thương tích rồi bỏ đi, nên bị hại nhận dạng được bị cáo là người gây thương tích"*. Lời khai này của bị hại là phù hợp với lời khai bị cáo tại Biên bản lấy lời khai ngày 23/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A; phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa và phù hợp với vị trí, chiều hướng vết thương bên hông phải để lại trên cơ thể của người bị hại xác định được tư thế bị cáo gây thương tích cho bị hại là trực diện bên hông phải.

[5] Từ những tình tiết, chứng cứ nêu trên có đủ căn cứ kết luận thương tích của bị hại Nguyễn Văn Cảnh A là do bị cáo Đào Minh T dùng dao Thái Lan là một loại hung khí nguy hiểm gây nên làm tổn hại cho sức khỏe của Nguyễn Văn Cảnh A với tỷ lệ 72%.

[6] Về mặt chủ quan: Xuất phát từ sự bực tức bị hại đã có lời lẻ kích động, thách thức bị cáo vào buổi chiều cùng ngày, nên khi gặp bị hại, bị cáo đã chủ động tìm hung khí để gây thương tích cho bị hại, khi gặp con dao bị cáo chủ động tiếp cận bị hại để đâm nhằm mục đích gây thương tích, khi đâm bị cáo không nhằm vào vị nào trên cơ thể của người bị hại để đâm, chỉ đâm một nhát, không đâm thêm, không đánh và cũng không đuổi theo bị hại khi bị hại bỏ đi, thể hiện ý chí của bị cáo chỉ cố ý gây thương tích mà không có mục đích giết chết bị hại.

[7] Từ những nhận định nêu trên cho thấy Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A truy tố bị cáo Đào Minh T về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[8] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến sức khỏe của bị

hại. Cụ thể là thương tích làm thủng cơ hoành, gan, thận phải và phải cắt bỏ thận phải, tỷ lệ tổn hại đến sức khỏe đến 72%. Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho sức khỏe, tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp nên cần có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm trừng trị, răn đe đối với bị cáo, đồng thời cãi tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt.

[9] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống. Hành vi của bị cáo thực hiện là trái với nguyên tắc xử sự thông thường. Đáng lẻ ra, khi bị hại có lời lẻ thách thức, ngăn cản bị cáo vào buổi chiều cùng ngày, bị cáo có thể đáp trả bằng lời nói. Khi gặp bị hại đang ở gần nơi bị cáo cư trú, bị cáo phải tìm hiểu nguyên nhân, hỏi làm rõ mục đích bị hại đến để làm gì? Tuy nhiên, khi phát hiện bị hại, thì sự việc đã diễn ra trước đó vài giờ, đáng lẽ bị cáo đã có thời gian bình tỉnh suy nghĩ để ứng xử bằng hành vi đúng đắn. Trái lại, bị cáo lại chủ động tìm hung khí, chủ động tấn công bị hại, trong khi bị hại đứng xoay về hướng khác, ở vị trí không thấy bị cáo và không chủ động đề phòng. Hành vi của bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm và có tính chất côn đồ nên đại diện Viện kiểm nhân dân huyện Châu Thành A đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung 2009 đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo chưa tỏ ra ăn năn hối cãi nhưng bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo đã ra đầu thú. Tại phiên tòa, bị cáo đã có thiện chí khắc phục toàn bộ hậu quả theo yêu cầu bị hại nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đỗi bổ sung năm 2009 khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[11] Đối với hành vi của bị cáo dùng chai bia gây thương tích cho Lý Thanh Trường, Trường xác định thương tích nhẹ, không có yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu xử lý đối với bị cáo nên không đề cập xử lý.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại yêu Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật và yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản: Chi phí điều trị bao gồm tiền thuốc 2.131.000đồng, chi phí đi lại 2.800.000đồng; tiền thu nhập bị mất của người nuôi bệnh 2.250.000đồng; chi phí mua đồ dùng cá nhân cho bị hại 900.000đồng. Tiền thu nhập bị mất của bị hại trong thời gian 06 tháng (bao gồm tiền thu nhập bị mất của bị hại trong thời gian nằm viện và sau khi xuất viện) với số tiền 36.000.000đồng. Tổng số tiền bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 44.081.000đồng.

[13] Xét thấy, bị cáo gây thương tích cho bị hại phải nằm viện điều trị thiệt hại về sức khỏe nên bị hại có yêu cầu bồi thường là có căn cứ. Người bị hại có yêu cầu giải quyết theo quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 giải quyết như sau:

[14] Về chi phí điều trị: Bị hại nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa trung ương Cần Thơ ngày 05/7/2017 đến ngày 12/7/2017; chi phí điều trị 22.743.753 đồng nhưng bảo hiểm y tế chi trả và được miễn phí một phần, phần còn lại 2.131.000đồng bị hại thanh toán nên chấp nhận.

[15] Đối với chi phí thuê xe nhập viện và xuất viện 02 chuyến với số tiền 2.000.000đồng và tiền đi xe mô tô khách từ nhà đến bệnh viện 10 lần mỗi lần 80.000đồng với số tiền 800.000đồng trong quá trình nuôi bệnh. Bị hại không cung cấp chứng cứ nhưng xét thấy đây là chi phí thực tế bị hại bỏ ra để điều trị nên chấp nhận.

[16] Đối với chi phí mua đồ dùng cá nhân cho bị hại 900.000đồng, bị hại nhập viện bất ngờ nhà ở Sóc Trăng nên việc mua sắm quần áo và các vật dụng để nuôi bệnh là cần thiết, bị hại nêu lên được các chi phí thực tế và số tiền hợp lý nên chấp nhận.

[17] Về thu nhập bị mất của người nuôi bệnh: Bị hại nằm viện do bà M chăm sóc từ ngày 05/7/2017 đến ngày 12/7/2017 là 08 ngày, Bà M chở bị hại đi giám định 01 ngày, tổng cộng là 09 ngày, bà Mai làm thuê có thu nhập mỗi ngày 250.000đồng nên chấp nhận với mức 2.250.000đồng.

[18] Về thu nhập bị mất của bị hại: Thu nhập bị mất của bị hại xác định tại thời điểm xảy ra vụ án bị hại làm thuê tại địa phương mỗi ngày 200.000đồng bị hại nằm viện 08 ngày, giám định thương tích 1 ngày tổng cộng 9 ngày. Sau khi ra viện, bị hại bị thương tích rất nặng không thể lao động được, bị hại chỉ yêu cầu bồi thường tiền thu nhập bị mất trong những ngày nằm viện và sau khi xuất viện với tổng số tiền 36.000.000đồng là có căn cứ chấp nhận.

[19] Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho sức khỏe bị xâm phạm: Người bị hại xác định không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[20] Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận với nhau về toàn bộ phần trách nhiệm dân sự, sự thỏa thuận này không trái quy định pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại.

[21] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.204.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[22] Từ những phân tích nêu trên xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 104; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi, bổ sung 2009; Điều 329; Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Đào Minh T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Bị cáo Đào Minh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/02/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; Điều 585; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015;

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại. Theo đó, bị cáo Đào Minh T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn Cảnh A số tiền 44.081.000đồng (bốn mươi bốn triệu không trăm tám mươi mốt nghìn đồng).

Kể từ ngày bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thì bị cáo còn phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ theo Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo Đào Minh T phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.204.000đồng (hai triệu hai trăm lẻ bốn nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- CQ THA DS h.Châu Thành A;
- VKSND h.Châu Thành A;
- CQ CSĐT Công an h.Châu Thành A;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Diệu